

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 27/2020/HSPT
Ngày 29 - 7 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình
Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Công S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HSST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- ***Bị cáo có kháng cáo:*** **Nguyễn Công S** sinh ngày 26/6/1982 tại xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Đ1, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; con ông Nguyễn Công N và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Hoàng Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án còn có Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Công L, anh Phạm Công T1, chị Phạm Thị T2, anh Phạm Công Đ2 không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Công S có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 29/11/2004. Khoảng 18 giờ 25 phút, ngày 25/10/2019, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 17B5 –

ZZZ.ZZ từ nhà ra đường Quốc lộ 10 hướng Thái Bình đi Hải Phòng đến ngã tư K xã Đ, huyện Q để uống nước. Khoảng 48 giờ 30 phút, khi đi đến km 67, đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Đ1, xã Đ, huyện Q. Lúc này trời chập choạng tối, hai bên đường không có đèn cao áp, xe S và các phương tiện tham gia giao thông đã bật đèn chiếu sáng, mặt đường khô, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ít, S điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 40 đến 45km/h, trên phần đường bên phải chiều đi, cách lề đường khoảng 01m. Khi ngang qua cổng Công ty H1, S thấy trong Công ty H1 vẫn có ánh sáng đèn điện nên S điều khiển xe vừa quay mặt sang phải nhìn vào trong Công ty; khi quay mặt lại, qua ánh sáng đèn xe máy, S phát hiện thấy phía trước cùng chiều cách đầu xe S điều khiển khoảng 03m bà Nguyễn Thị X đang khom người cúi nhặt đồ trên đường, tay phải bà X cầm ghi đông chiếc xe đạp (dạng xe cào cào), đầu xe hướng phía Hải Phòng, cách mép đường bên tay phải khoảng 0,5m. Do xe đang di chuyển với vận tốc nhanh, khoảng cách gần, S đã không xử lý được, phần mặt trước đai kim loại, ốc hãm định vị đầu dưới trục dưới với càng đầu xe, mặt lặn má lốp, mặt trên đầu trước và mặt ngoài cạnh dưới chắn bùn bánh trước, mặt trước ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô đâm vào hông, mặt sau trong cangk chân trái bà X và chắn bùn, lốp, vành, cangk phía sau bên phải xe đạp. Va chạm làm xe S đổ nghiêng phải trượt về phía trước khoảng 02 đến 03m, cách mép đường bên phải chiều đi khoảng 1,6m, đầu xe hướng về phía Hải Phòng. S bị ngã theo xe. Xe đạp đổ nghiêng trái trên mặt lề đường đất bên phải chiều đi, bà X bị ngã nghiêng trái, đạp vùng chằm bên trái xuống mặt đường, nằm cách mép đường bên phải khoảng 1,05m, đầu hướng phía tim đường. Do thương tích nhẹ, S tự đứng dậy đi lại thấy bà X còn thở nên đã gọi ô tô nhờ đưa bà X tới bệnh viện Đa khoa huyện Đông Hưng cấp cứu, còn S đến Công an huyện Quỳnh Phụ trình báo. Hậu quả: bà X do bị chấn thương sọ não nên đã tử vong vào hồi 0 giờ 15 phút ngày 26/10/2019, xe đạp bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 250.000 đồng.

Hiện trường xảy ra tai nạn được mô tả như sau: đoạn đường chạy thẳng theo hướng Tây Bắc – Đông Nam, chiều Thái Bình đi Hải Phòng. Mặt đường giải áp phân tương đối bằng phẳng, chia thành 2 chiều đi gồm: chiều Thái Bình đi Hải Phòng và ngược lại, mỗi chiều đi đo rộng 5,5 m, sự phân chia giữa hai chiều đi bằng vạch sơn kép màu vàng kẻ liền song song độ rộng 0,5m (mỗi vạch đơn rộng 0,15m, khoảng cách giữa hai vạch đo 0,2m), chạy dọc tim đường. Tiếp giáp với mép đường bên phải theo chiều Thái Bình đi Hải Phòng là lề đường đất cỏ mọc đo rộng 1,8m, trên lề đường có đặt cột km67, biển chỉ dẫn Công trường đang thi công, tiếp đến mương nước và khu vực Công ty dệt H1. Tiếp giáp với mép đường bên trái chiều Thái Bình đi Hải Phòng là lề đường đất cỏ mọc đo rộng 01m, tiếp là mương nước, khu vực lò ấp trứng và Công ty giấy tiền H2. Trước cột km67 về phía đi Thái Bình, bên trái chiều Thái Bình đi Hải Phòng có đường đi Ủy ban nhân dân xã An Vinh, đường rộng 05m, có độ mở ra đường Quốc lộ 10 đo 21m.

Kết luận giám pháp y về tử thi số 211/PY/PC09 ngày 29/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: Các dấu hiệu chính qua giám định pháp y tử thi bà Nguyễn Thị X: “đa chấn thương vùng đầu, lưng và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương vùng chẩm trái. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”.

Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà X 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), gia đình bà X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào. Bị cáo đề nghị về trách nhiệm dân sự Hội đồng dân sự Hội đồng xét xử không giải quyết. Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình đã nhận đủ số tiền do bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), gia đình cũng đã nhận lại chiếc xe đạp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào.

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Công S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/5/2020, bị cáo Nguyễn Công S có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của mình, bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, tại km 67 đường Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn Đ1, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Công S có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 17B5-ZZZ.ZZ hướng Thái Bình đi Hải Phòng, trong điều kiện trời tối, tầm nhìn bị hạn chế, S đi với vận tốc 40-45km/h

nhưng không chú ý quan sát và giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn dẫn đến xe mô tô của S đâm thẳng vào bánh sau xe đạp và người bà Nguyễn Thị X trong khi bà X đang khom người cúi nhặt đồ và giữ xe đạp ở phía sát mép đường bên phải chiều đi. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Hậu quả bà X bị chết do chấn thương sọ não, xe đạp của bà X bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 250.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Công S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo bằng với mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Song xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc để bị cáo cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo S, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[3] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban nhân dân ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 33/2020/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công S: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 7, Điều 38, Điều 50, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Công S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/7/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Công S cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đang cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Công S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 29/7/2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THADS
- h. Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Anh